

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **105/2019/DS-ST**

Ngày: 15/5/2019

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ánh Hồng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Anh Chiến**;

2. Ông **Châu Vũ Bình**;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Nguyễn Ái Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà **Lý Nguyễn L Trang** -Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 471/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-DS ngày 11/3/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 96/2019/QĐST-DS ngày 02/5/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Cẩm L**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: ấp A, xã E, N, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị Huỳnh G, sinh năm 1988.(Có mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã C, N, Tiền Giang.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 16/11/2018).

2. Bị đơn: **Bùi Thanh H**, tên gọi khác: O; sinh năm 1978 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện N, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại các biên bản hòa giải, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm L trình bày: Bà là đại lý thức ăn gia Phong Huyền, năm 2015 bà có bán thức ăn cho anh Bùi Thanh H, tên gọi khác là “O” thức ăn gà, hình thức mua bán là khi anh H bán gà thì phải trả tiền đầy đủ cho bà L. Quá trình mua bán thì ngày 22/02/2016 thì hai bên chốt nợ thì anh H nợ bà L số tiền 17.693.500 đồng hẹn 04 tháng sẽ trả hết số tiền trên Gng đến ngày 25/5/2016 anh H chỉ trả được 4.000.000 đồng rồi không trả nữa, hiện

anh H còn nợ bà L số tiền 13.693.500 đồng. Nay bà L yêu cầu anh H phải trả số tiền 13.693.500 đồng và lãi suất 0.75%/tháng tính từ ngày 25/5/2016 tạm tính lãi là 3.389.000 đồng. Thực hiện trả vốn và lãi ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

*** Tại phiên tòa,** Chị Nguyễn Thị Huỳnh G đại diện ủy quyền của bà Nguyễn Thị Cẩm L vẫn giữ y yêu cầu khởi kiện anh Bùi Thanh H phải thực hiện nghĩa vụ trả cho bà L số tiền vốn là 13.693.500 đồng và yêu cầu tính lãi với mức 0,75%/tháng từ ngày 25/5/2016 đến khi Tòa án xét xử là tháng 5/2019 là 35 tháng thành tiền là 3.594.543 đồng, tổng cộng vốn lãi là 17. 288.043 đồng. Thực hiện trả vốn và lãi khi án có hiệu lực pháp luật

* Bị đơn anh Bùi Thanh H từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật nhưng anh H vẫn vắng mặt không rõ lý do và không trình bày ý kiến của mình.

* Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Theo các hóa đơn bán hàng thể hiện anh Bùi Thanh H và bà Nguyễn Thị Cẩm L có thỏa thuận mua bán thức ăn gà, quá trình mua bán thì anh H có nợ tiền bà L là 13.693.500 đồng, nay bà L khởi kiện yêu cầu anh H phải trả số tiền 13.693.500 đồng và lãi suất 0,75%/tháng từ ngày 25/5/2016 đến khi Tòa án giải quyết là phù hợp với qui định nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Cẩm L khởi kiện anh Bùi Thanh H có địa chỉ tại ấp D, xã E, huyện N, tỉnh Tiền Giang phải thực hiện nghĩa vụ trả cho bà số tiền mua bán thức ăn gà 13.693.500 đồng, lãi theo qui định nên xác định quan hệ tranh chấp là “Hợp đồng mua bán tài sản” tại Điều 428 Bộ luật dân sự và thuộc trường hợp được qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N.

[2] Qua lời trình bày tại phiên tòa và căn cứ vào các biên bản hòa giải, cùng các lời khai của đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy giữa bà L và anh H có xác lập quan hệ mua bán thức ăn gia súc, các bên thỏa thuận miệng về hình thức mua bán là khi nào bán gà thì anh H sẽ trả đủ tiền thức ăn cho bà L. Quá trình mua bán phía anh H không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả tiền cho bà L nên ngày 22/02/2016 hai bên tất toán sổ sách thì anh H còn nợ lại là 17.693.500 đồng và hứa sẽ trả hoàn tất trong vòng 04 tháng. Ngày 25/5/2016 anh H chỉ trả được 4.000.000 đồng rồi ngưng không trả nữa, do đó anh H đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền mà đôi bên đã giao kết, đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà L, do đó yêu cầu khởi kiện của bà L buộc anh H phải có nghĩa vụ trả số tiền 13.693.500 đồng và lãi 0.75%/tháng tính từ tháng 5/2016 đến khi Tòa xét xử là 35

tháng thành tiền là 3.594.543 đồng, tổng cộng vốn lãi là 17. 288.043 đồng là phù hợp với qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[3] Về yêu cầu tính lãi: Việc bà Nguyễn Thị Cẩm L yêu cầu tính lãi với mức 0,75%/tháng tính từ ngày 25/5/2016 đến tháng 5/2019 là 35 tháng, thành tiền là 3.594.543 đồng là phù hợp với qui định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về thời hạn trả: Số tiền mua bán thức ăn gia súc này anh H đã nợ bà L đã lâu nên bà L yêu cầu anh H trả vốn và lãi 17.288.043 đồng khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với anh Bùi Thanh H vắng mặt tại tòa không rõ lý do, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt nên áp dụng khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt đối với anh H.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên được hoàn tiền tạm ứng án phí. Bị đơn anh Bùi Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Từ những nhận định trên Tòa án chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 36, khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 305, Điều 428 Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 án phí, lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Cẩm L.

1. Buộc anh Bùi Thanh H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Cẩm L số tiền vốn 13.693.500 đồng (mười ba triệu sáu trăm Hn mười ba ngàn năm trăm đồng) và lãi 3.594.543 đồng (ba triệu năm trăm Hn mười bốn ngàn không trăm bốn mươi ba đồng), tổng cộng vốn lãi là 17.288.043 đồng (Mười bảy triệu hai trăm tám mươi tám ngàn không trăm bốn mươi ba đồng). Thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp anh H chậm thi hành án số tiền nêu trên thì anh H phải trả cho bà L tiền lãi tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành theo lãi suất quy định do Ngân hàng Nhà nước qui định.

2. Về án phí: Anh Bùi Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 864.402 đồng (tám trăm sáu mươi bốn ngàn bốn trăm lẻ hai đồng).

Hoàn lại cho Nguyễn Thị Cẩm L số tiền tạm ứng án phí 427.000 đồng (bốn trăm hai mươi bảy ngàn đồng) theo biên lai thu số 0015401 ngày 05/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Tiền Giang.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình

tự phúc thẩm. Anh Bùi Thanh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TANDTTG.
- VKSNDHCG.
- Chi cục THADSHCG.
- Các đương sự.
- Lưu.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ánh Hồng